ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỦ DẦU MỘT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1732 /QĐ-UBND	*Thủ Dầu Một, ngày 19 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp, xây dựng đường, hệ thống thoát nước một số tuyến hẻm thuộc Phú Thọ cũ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14, Luật số 62/2010/QH14 và Luật Đường sắt số 95/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024, Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 và Nghị định số 67/2026/NĐ-CP ngày 03/3/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về Quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31/03/2025 và Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-CTUBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Quyết định số 4138/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công phường Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một về chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp, xây dựng đường, hệ thống thoát nước một số tuyến hẻm thuộc Phú Thọ cũ;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thủ Dầu Một tại Tờ trình số 793/TTr-KTHT&ĐT ngày 17/6/2026 về việc phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp, xây dựng đường, hệ thống thoát nước một số tuyến hẻm thuộc Phú Thọ cũ; Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án số 594/KT,HT&ĐT-QLĐT ngày 17/6/2026 của Tổ thẩm định theo Quyết định số 45/QĐ-KTHT&ĐT ngày 05/6/2026 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thủ Dầu Một.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp, xây dựng đường, hệ thống thoát nước một số tuyến hẻm thuộc Phú Thọ cũ, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp, xây dựng đường, hệ thống thoát nước một số tuyến hẻm thuộc Phú Thọ cũ.

2. Mã số thông tin công trình: 8186084.

3. Địa điểm xây dựng: Khu phố Phú Thọ 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một.

5. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thủ Dầu Một.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng (nếu có); tổ chức tư vấn lập thiết kế cơ sở:

- Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, lập thiết kế cơ sở: Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Mạnh Tuấn.

- Tổ chức tư vấn lập khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Xây dựng Thương mại Cường Phát.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Nhóm dự án: nhóm C.

- Loại công trình: Công trình giao thông.

- Cấp công trình: Công trình cấp IV.

- Thời hạn sử dụng: (10÷15) năm.

8. Mục tiêu dự án:

- Nhằm từng bước đầu tư hoàn chỉnh, kết nối đồng bộ hệ thống giao thông, hạ tầng kỹ thuật trên các tuyến đường.

- Đảm bảo thoát nước mưa cho các tuyến đường, hạn chế tình trạng ngập nước cục bộ, đẩy mạnh công tác chỉnh trang đô thị.

- Tăng cường đảm bảo an toàn giao thông, mỹ quan đô thị.

- Đáp ứng nhu cầu đi lại, sinh hoạt của người dân sinh sống trong khu vực

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

9.1. Quy mô đầu tư:

- Loại công trình: Công trình Giao thông.

- Cấp công trình: cấp IV.

- Tổng số lượng các tuyến hẻm thuộc dự án khoảng: 24 tuyến.

- Kết cấu mặt đường cải tạo, nâng cấp: Bêtông nhựa và Bêtông ximăng.

- Xây dựng mới hệ thống thoát nước mưa bằng mương hộp BTCT khẩu độ (40xH)cm; Cải tạo hệ thống thoát nước mưa, hố ga nước thải nhằm đảm bảo đồng bộ cao độ mặt đường.

9.2. Giải pháp kỹ thuật chủ yếu:

a. Cải tạo, nâng cấp mặt đường bằng kết cấu Bêtông nhựa (BTN):

- Trải bê tông nhựa chặt (BTNC 9.5) dày 6cm, lu lèn K >= 0,98; trên lớp nhũ tương dính bám (CSS-1h) tiêu chuẩn 1,0Kg/m²;

- Bù phụ mặt đường cũ bằng bê tông nhựa chặt (BTNC 9.5) lu lèn K >= 0,98; trên lớp nhũ tương dính bám (CSS-1h) tiêu chuẩn 1,0Kg/m²

- Tạo nhám, vệ sinh mặt đường hiện hữu.

b. Cải tạo, nâng cấp mặt đường bằng kết cấu Bêtông ximăng (BTXM):

- Bê tông xi măng đá 1x2 M250 dày 16cm.

- Trải cấp phối đá dăm 0x4 loại 1 (Dmax=25mm) lớp trên dày 20cm; Lu lèn K>=0,98 hoặc bù phụ mặt đường cũ bằng Bêtông xi măng đá 1x2 M250.

- Tạo nhám, vệ sinh mặt đường bê tông xi măng hiện hữu.

c. Xây dựng mới hệ thống thoát nước mưa:

Xây dựng hệ thống thoát nước mưa bằng cống hộp (40xH)cm đậy đan. Kết cấu cống bằng BTCT đá 1x2 M200 trên lớp bê tông lót đá 1x2 M150 dày 10cm. Đan cống kết cấu bằng BTCT đá 1x2 M250 dày 15cm; Trên mặt đan bố trí các ống nhựa uPVC Þ42 để thu nước mặt.

d. Cải tạo hệ thống thoát nước mưa hiện hữu:

- Thay thế các tấm đan hệ thống thoát nước dọc hiện hữu đã bị hư hỏng. Kết cấu đan bằng BTCT đá 1x2 M250 dày 10cm, trên mặt đan bố trí các lỗ thu nước bằng ống nhựa uPVC Þ60 để thu nước mặt.

- Nâng thành cống hộp lên bằng cao độ thiết kế mặt đường hoàn thiện.

- Nạo vét bùn đất lắng đọng trong hệ thống thoát nước mưa hiện hữu.

e. Nâng hố ga nước thải:

Nâng cổ hố ga thoát nước thải D300mm, D600mm lên bằng cao độ thiết kế mặt đường sau cải tạo, nâng cấp.

10. Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo Quyết định này.

11. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

11.1. Số bước thiết kế: 02 bước.

11.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- QCVN 07:2023/BXD : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về "các công trình hạ tầng kỹ thuật";

- TCVN 13592:2022: Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế;

- Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế TCCS 38:2022/TCĐBVN;

- Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông TCCS 39:2022/TCĐBVN;

- TCVN 9845:2013 "Tính toán đặc trưng dòng chảy lũ";

- TCVN 9113-2012 "Ống BTCT thoát nước";

- TCVN 5574:2018 " Thiết kế kết cấu Bê tông và Bê tông cốt thép";

- Quy chuẩn QCVN 10:2014/BXD "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng";

- TCCS 05: 2012/TCĐBVN: Cầu và cống – Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu;

- Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 7957:2023: "Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài".

- Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 10333-2:2014: Hố ga bê tông cốt thép thành mỏng;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT;

- TCCS 34: 2020/TCĐBVN : Tiêu chuẩn cơ sở gờ giảm tốc, gồ giảm tốc trên đường bộ - Yêu cầu thiết kế;

- TCCS 31: 2020/ TCĐBVN : Đường ô tô – Tiếu chuẩn khảo sát;

- Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế đường ô tô trên nền đất yếu TCCS 38:2022/TCĐBVN;

12. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

Tổng mức đầu tư xây dựng: 28.300.447.029 đồng

(Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ ba trăm triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn không trăm hai mươi chín đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng 21.368.817.112 đồng
- Chi phí quản lý dự án 545.116.407 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng 1.932.491.821 đồng
- Chi phí khác 416.646.530 đồng
- Chi phí dự phòng 4.037.375.159 đồng

13. Tiến độ thực hiện dự án:

- Chuẩn bị đầu tư: Năm 2026.

- Thực hiện dự án: Năm 2026 ÷ 2028.

14. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh cho ngân sách phường.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn: Năm 2026 ÷ 2028.

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Tổ chức tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các bước tiếp theo đúng trình tự, thủ tục quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân phường, Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- UBND Thành phố;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, ban ngành phường;
- Như điều 3;
- LĐVP HĐND-UBND;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

PHƯỜNG THỦ DẦU MỘT T.P HỒ CHÍ MINH

Trần Phong Lưu